|  |  |
| --- | --- |
| Trường:.......................................................  Tổ:.............................................................. | Họ và tên giáo viên:……………… |

**CHUYÊN ĐỀ 3:**

**ĐỌC, VIẾT, GIỚI THIỆU MỘT TẬP THƠ, MỘT TẬP TRUYỆN NGẮN HOẶC MỘT TIỂU THUYẾT**

**Môn học**: Ngữ Văn/ Lớp: 10

**Thời gian thực hiện**: 10 tiết

**PHẦN 1: ĐỌC MỘT TẬP THƠ, MỘT TẬP TRUYỆN NGẮN HOẶC MỘT TIỂU THUYẾT**

**Thời gian thực hiện**: 3 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Học sinh biết cách đọc một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

- Thực hành đọc một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

**2. Về năng lực**

- Học sinh vận dụng năng lực ngôn ngữ để đọc hiểu một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

- Học sinh phát triển: Tư duy phản biện, năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề,….

**3. Về phẩm chất**: Học sinh có thái độ trân trọngđối với những di sản nghệ thuật quý báu mà ông cha ta truyền lại

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG – TẠO TÂM THẾ**

**a. Mục tiêu hoạt động**: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung thực hiện**:

* GV chuẩn bị câu hỏi dẫn dắt HS tìm hiểu về cách đọc một tập thơ, một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

Học sinh trả lời câu hỏi để tìm hiểu kiến thức về cách đọc một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên nêu câu hỏi và yêu cầu học sinh suy nghĩ, trả lời:  *1/ Em hãy kể tên một số tập thơ,truyện ngắn,tiểu thuyết mà em đã đọc?*  *2/ Khi đọc một tập thơ,một tập truyện ngắn,tiểu thuyết em nghĩ có điểm gì khác biệt so với đọc từng bài thơ,truyện ngắn hay một đoạn tiểu thuyết?*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên dẫn dắt vào bài học, | Học sinh trình bày những suy nghĩ của mình về một số điểm khác biệt khi đọc một tập thơ,một tập truyện ngắn,tiểu thuyết so với đọc từng bài thơ, truyện ngắn hay một đoạn tiểu thuyết |
| **2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **a. Mục tiêu hoạt động**:   * Học sinh nhận biết được cách đọc một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết * Học sinh đánh giá chung được về một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết * **b. Nội dung thực hiện:** * Học sinh đọc phần một: Đọc một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết trong SGK và kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa * Học sinh thảo luận nhóm và thực hiện phiếu học tập để tìm hiểu về cách Đọc một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết và thực hành đọc | |
| **HĐ của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 1: TÌM HIỂU VỀ CÁCH ĐỌC**  **Thao tác 1: Tìm hiểu thông tin khái quát về cuốn sách**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên cho HS thảo luận theo căp đôi trả lời câu hỏi: Khi bắt đầu đọc một cuốn sách, em cần tìm hiểu những thông tin gì?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thảo luận    **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức  -Những thông tin thuộc về hình thức là những điều cần nắm vững trước khi đọc từng tác phẩm (đối với tập thơ hoặc tập truyên ngắn) hoặc đọc trọn vẹn cuốn sách (đối với tiểu thuyết).Việc nắm một cách sơ sài,thiếu cụ thể,chính xác những thông tin hình thức có thể dẫn đến nhầm lẫm tập này với tập kia của cùng một tác giả hoặc nhóm tác giả khi đề cập đến cuốn sách được đọc  **Thao tác 2: Đọc từng tác phẩm cụ thể**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  HS hoàn thành phiếu học tập sau (Phụ lục kèm theo)  ***Nhóm 1,3****:* Khi đọc một tác phẩm thơ thì cần chú ý những gì về cách đọc, ghi chép trong quá trình đọc? Nếu ví dụ về 1 tác phẩm cụ thể?  ***Nhóm 2,4:***Khi đọc một tác phẩm truyện/tiểu thuyết thì cần ghi nhanh những thông tin gì cách đọc,ghi chép trong quá trình đọc? Nếu ví dụ về 1 tác phẩm cụ thể?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thảo luận và hoàn thành phiếu  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên nhận xét, chốt những kiến thức  -GV nêu Ví dụ cách ghi chép nhanh khi đọc tập truyện Vang bóng một thời của Nguyễn Tuân:  Vang bóng một thời được xuất bản thành sách lần đầu năm 1940. Tập sách có 12 truyện viết về cái đẹp của thời quá khứ , về những con người tài hoa, có tâm hồn nghệ sĩ, về những đồ vật co slai lịch, số phận riêng...tất cả các truyện đều được kể bằng lời của ngôi thứ 3.  + *Chém treo ngành*: Truyện kể về 1 đao phủ tên là Bát Lê- người có biệt tài chém trao ngành, tức là chém đầu người chỉ bằng một nhát mà đầu vẫn không lìa hẳn vì còn dính 1 lần da trên cổ. Tuy đã về hưu nhưng Bát Lê vẫn được quan Tổng đốc mời ra tập lại ngón nghề để biểu diễn chém đầu 12 tử tù cho quan Công sứ người Pháp xem. Bát Lê đã hoàn thành bài biểu diễn chém treo ngành một cách hoàn hảo.  + *Chữ người tử tù*: Nhà ngục tỉnh Sơn đón một tốp thù nhân bị khép vào tội phiến loạn chống lại triều đình. Người đứng đầu đám tử tù đó là Huấn Cao- một người khí phách hiên ngang và có tài viết chữ đẹp. Mặc dù rất coi khinh lũ quan lại giữ tù, nhưng trước ngày ra pháp trường chịu án chém, cảm cái tấm lòng biệt nhỡn liên tài của quản ngục, Huấn Cao đã thay đổi thái độ. Đêm cuối cùng trước khi ra pháp trường Huấn Cao đã cho chữ viên quản ngục và khuyên quản ngục về quê ở để giữ thiên lương cho lành vững.  + *Chén trà sương sớm*: kể về cụ Ấm – một ông già có lối sống thanh cao. Sáng nào cụ cũng dậy sớm nhóm hỏa lò, đặt ấm nước sôi, pha ấm trà một cách công phu, cùng người con trai cả thưởng thức trà tàu, đọc những vần thơ hay đoạn văn chiêm nghiệm và xưng tụng về trà.  + *Đánh thơ*: Chuyện về ông Phó Sứ- chức quan nhỏ coi lăng và cô Mộng Liên- một ca nữ tài sắc, kết thành một cặp vợ chồng ngao du sơn thủy, rủ văn nhân tài tử trong thiên hạ đánh bạc bằng cách đoán chữ bị bỏ trống trong các câu thơ cổ. Ông Phó Sứ trúng gió chết trên đường đi, để lại cô Mộng Liên góa bụa.  **Thao tác 3: Đánh giá chung về một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV nêu câu hỏi: *Sau khi đọc từng tác phẩm của tập thơ hay truyện, tiểu thuyết cần khái quát lại những gì?*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thảo luận  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức  Gv lấy ví dụ minh họa tổng hợp khi đọc tập thơ **Quốc âm thi tập** của Nguyễn Trãi:  -QATT là tập thơ đầu tiên của VN viết bằng chữ Nôm, tập thơ gồm 254 bài .  - Bố cục của tập thơ (theo sắp xếp của người biên soạn):  Vô đề (không có nhan đề từng bài);  Môn thì lệnh (thời tiết);  Môn hoa mộc (cỏ cây);  Môn cầm thú (thú vật).  -Những nội dung chủ yếu của tập thơ:  + Thể hiện lòng trung quân ái quốc:  *Còn có một lòng âu việc nước*  *Đêm đêm thức nhẵn nẻo sơ chung.*  *(Thuật hứng, bài 23)*  + Bộc lộ tư tưởng trọng dân, vì dân:  *Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng*  *Dân giàu đủ khắp đòi phương.*  (*Bảo kính cảnh giới*, bài 43).  + Cuộc sống đạm bạc nhưng thanh cao, tràn đầy thi hứng:  *Đêm thanh hớp nguyệt nghiêng chén*  *Ngày vắng xem hoa bẻ cây.*  (Ngôn chí, bài 10).  + Yêu thiên nhiên:  *Nước biếc non xanh thuyền gối bãi*  *Đêm thanh nguyệt bạc khách lên lầu.*  (Bảo kính cảnh giới, bài 26)  + Ý thức trao dồi nhân cách, phẩm giá:  *Văn chương chép lấy, đòi câu thánh*  *Sự nghiệp tua gìn, phải đạo trung.*  *Trừ độc trừ tham trừ bạo ngược*  *Có nhân có chí có anh hùng.*  *(Bảo kính cảnh giới, bài 5)*  + Thể hiện triết lí nhân sinh:  *Chơi cùng đứa dại nên bầy dại*  *Kết mấy người khôn học nết khôn.*  (Bảo kính cảnh giới, bài 21)  *Nên thợ nên thầy vì có học*  *No ăn no mặc bởi hay làm.*  (Bảo kính cảnh giới, bài 26)  -Nét nổi bật về nghệ thuật của tập thơ:  + Ở nhiều bài thơ, có câu thơ 6 chữ chữ xen 7 chữ. Vị trí và số câu 6 chữ rất linh hoạt, biến hóa. Đây là một sáng tạo riêng, tin đậm dấu ấn tài năng của Nguyễn Trãi.  + Bên cạnh những hình ảnh thơ có tính chất ước lệ, nhiều hình ảnh mộc mạc, dân dã, được lấy từ chính cuộc sống gần gũi, quen thuộc, găn với sinh hoạt hằng ngày của nhà thơ.  + Từ ngữ rất phong phú, đa dạng: có từ ngữ học thuật, từ ngữ của đời sống, đặc biệt, tập thơ sử dụng nhiều từ cổ, khá xa lạ với tiếng Việt hiện đại.  =>Khái quát: Những đặc điểm nổi bật về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật như đã nên là những yếu tố làm nên giá trị đích thực của Quốc âm thi tập- tập thơ mở ra một thời đại phát triển cho thơ ca viết bằng tiếng Việt.  **Hoạt động 2: THỰC HÀNH ĐỌC**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV nêu câu hỏi: *Lựa chọn một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một cuốn tiểu thuyết mà em yêu thích và thực hành đọc theo một số phiếu đọc sách, sau đó tổng hợp kết quả đọc*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Hs làm việc ở nhà  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  GV thu các phiếu và mời đại diện HS lên trình bày sản phẩm  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức | **I. TÌM HIỂU VỀ CÁCH ĐỌC**  **1. Tìm hiểu thông tin khái quát về cuốn sách**  Để nắm được thông tin ban đầu của một tập thơ, tập truyện hay cuốn tiểu thuyết, cần chú ý:  -Nhan đề cuốn sách, tên tác giả, nhà xuât bản,,hình ảnh được vẽ/chụp  -Năm xuất bản, chân dung tác giả hay phần giới thiệu khái quát về tác giả,tác phẩm  -Mục lục  -Lời giới thiệu hoặc lời nói đầu, lời tựa  Ví dụ: Với tập truyện ngắn Con mèo của Phu-gi-ta (Foujita) của nhà văn Nguyễn Quang Sáng, các thông tin sau cần được ghi chép:   * -Nhan đề tập truyện ngắn: Con mèo của Phu-gi-ta. * -Tác giả: Nguyễn Quang Sáng. * -Tập truyện ngắn được xuất bản năm 2020, nằm trong tủ sách **Tác phẩm chọn lọc** của NXB Kim Đồng. * Bìa 1: tên tác giả, tác phẩm, hình ảnh minh họa con mèo. * Bìa 2: Giới thiệu về nhà văn Nguyễn Quang Sáng. * Bìa 3: Giới thiệu một số tác phẩm chính trong sự nghiệp của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. * Bìa 4: trích dẫn 1 số nhận định của nhà thơ Tràn Đăng Khoa về nhà văn Nguyễn Quang Sáng . * Mục lục đặt ở đầu sách, cho biết sách có 2 phần:   + P1. Bài học tuổi thơ gồm có 9 truyện ngắn  +P2. Thế võ gồm 11 truyện ngắn.  -Cuốn sách có 232 trang, khổ sách 14cm x22,5cm  **2. Đọc từng tác phẩm cụ thể**  ***a. Đọc từng bài trong tập thơ***  Khi đọc từng tác phẩm cụ thể thì cần ghi nhanh những thông tin sau:  - Nội dung cảm xúc của bài thơ:đề tài,vấn đề, nhât vật trữ tình  - Thể thơ, số câu thơ  - Từ ngữ, hình ảnh tiêu biểu, biện pháp nghệ thuật,  - Thông điệp bài thơ...  VD: khi đọc bài thơ Đồng chí trong tập thơ *Đầu súng trăng treo* của Chính Hữu cần ghi chép những nội dung sau:  **Đồng chí**  (Chính Hữu)  Quê hương anh nước mặn, đồng chua  Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá  Anh với tôi đôi người xa lạ  Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau.  Súng bên súng, đầu sát bên đầu  Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ  Đồng chí!  Ruộng nương anh gửi bạn thân cày  Gian nhà không mặc kệ gió lung lay  Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính  Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh,  Sốt run người, vừng trán ướt mồ hôi.  Áo anh rách vai  Quần tôi có vài mảnh vá  Miệng cười buốt giá  Chân không giày  Thương nhau tay nắm lấy bàn tay!  Đêm nay rừng hoang sương muối  Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới  Đầu súng trăng treo.  - Đề tài: ca ngợi tình đồng chí, đồng đội thắm thiết, sâu nặng của những người lính cách mạng. Đồng thời hiện lên hình ảnh chân thực, giản dị mà cao đẹp của anh bộ đội cụ Hồ thời kì kháng chiến chống Pháp.  - Thể thơ: tự do,số câu thơ:20 câu  **-**Bài thơ nói về tình đồng chí, đồng đội thắm thiết, sâu nặng của những người lính cách mạng dựa trên cơ sở cùng chung cảnh ngộ và lí tưởng chiến đấu. Tình đồng chí góp phần quan trọng tạo nên sức mạnh và phẩm chất của những người lính cách mạng. Qua đó hiện lên hình tượng chân thực, giản dị mà cao đẹp của anh bộ đội cụ Hồ thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp.  **-** Bài thơ thành công về nghệ thuật bởi thể thơ tự do linh hoạt, các chi tiết, hình ảnh được sử dụng mang tính tiêu biểu, chân thực, ngôn ngữ cô đọng, giản dị và giàu sức biểu cảm.  ***b. Đọc từng bài trong tập truyện ngắn, đọc tiểu thuyết:***  Khi đọc từng tác phẩm cụ thểtrong tập truyện ngắn,đọc tiểu thuyết thì cần ghi nhanh những thông tin sau:  - Đề tài  - Cốt truyện  - Nhân vật (chính, phụ)  - Người kể chuyện  - Bối cảnh  -Ngôn ngữ  - Thông điệp...  VD: Đọc tác phẩm *Chữ người tử tù* trong tập truyện *Vang bóng một thời* của Nguyễn Tuân cần ghi chép những thông tin sau:  ***-* Đề tài**: viết về thú chơi chữ đẹp- một nét đẹp tinh thần, một thú chơi tao nhã, thanh cao của các nhà nho  -Huấn Cao là người cầm đầu cuộc khởi nghĩa chống lại triều đình nên bị kết án tử hình. Trước khi chịu án chém, ông bị đưa đến giam tại một nhà tù. Khi trát gửi đến nhà tù, biết trong danh sách có ông Huấn Cao, người nổi tiếng viết chữ đẹp, viên quản ngục đã cho thầy thơ lại bảo người quét dọn phòng giam nơi Huấn Cao và những người tử tù sẽ ở. Trong những ngày Huấn Cao ở tù, viên quản ngục đã biệt đãi ông và những người đồng chí của ông. Sở nguyện của viên quản ngục là xin được chữ viết của Huấn Cao. Lúc đầu, Huấn Cao tỏ ý khinh miệt viên quản ngục, nhưng khi hiểu được tấm lòng viên quản ngục, ông đã quyết định cho chữ vào cái đêm trước khi ông bị xử chém. Trong đêm cho chữ, ông Huấn cao tay viết như rồng bay phượng múa trên tấm lụa bạch còn viên quản ngục và thầy thơ lại thì khúm núm bên cạnh. Sau khi cho chữ, ông Huấn Cao khuyên viên quản ngục về quê để giữ cho "thiên lương" trong sáng. Viên quản ngục nghe lời khuyên của ông Huấn Cao một cách kính cẩn **kẻ mê muội này xin bái lĩnh**.  -Nguyễn Tuân đã khắc họa thành công hình tượng Huấn Cao – môt con người tài hoa, có cái tâm trong sáng và khí phách hiên ngang bất khuất. Qua đó nhà văn thể hiện quan niệm về cái đẹp, khẳng định sự bất tử của cái đẹp và bộc lộ thầm kín tấm lòng yêu nước  -Tình huống truyện độc đáo; nghệ thuật dựng cảnh, khắc họa tính cách nhân vật, tạo không khí cổ kính, trang trọng; trong việc sử dụng thủ pháp đối lập và ngôn ngữ giàu tính tạo hình...  **c. Đánh giá chung về một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết.**  Sau khi đọc xong một tập thơ, một tập truyện hay tiểu thuyết cần hệ thống hóa lại bằng cách khái quát những nét chung nhất ở từng phương diện:  -Giá trị chung của tác phẩm  -Những nét riêng,cái mới của tác phẩm  -Vị trí,ý nghĩa của tác phẩm  - Nội dung, tư tưởng, những yếu tố nổi bật về phương diện nghệ thuật.  **II.THỰC HÀNH ĐỌC**  **Phiếu đọc sách 1:**   |  | | --- | | **PHIẾU ĐỌC SÁCH**  **Người đọc:**  **I.Thông tin chung về tác phẩm**  **-Tên tác phẩm**  **-Tác giả**  **-Thể loại**  **-Nhà xuất bản**  **-Nơi xuất bản**  **-Năm xuất bản**  **-Số trang**  **-Khổ**  **II.Thông tin cụ thể:** |  |  |  |  | | --- | --- | --- | | Yếu tố trong thơ | Thể hiện trong văn bản | Cảm nhận của tôi | | Bài thơ 1: |  |  | | Hình ảnh, từ hay: |  |  | | Tính nhạc:thể thơ, nhịp thơ, gieo vần, từláy... |  |  | | Chủ thể trữ tình trong bài thơ: |  |  | | Mạch cảm xúc của bài thơ: |  |  | | Thông điệp |  |  | | Bài thơ 2: |  |  | | ... |  |  | | Suy ngẫm và cảm nhận chung về tập thơ |  |  |   **Phiếu đọc sách 2:**   |  | | --- | | **PHIẾU ĐỌC SÁCH**  **Người đọc:**  **I.Thông tin chung về tác phẩm**  **-Tên tác phẩm**  **-Tác giả**  **-Thể loại**  **-Nhà xuất bản**  **-Nơi xuất bản**  **-Năm xuất bản**  **-Số trang**  **-Khổ**  **II.Thông tin cụ thể:** |  |  |  |  | | --- | --- | --- | | Yếu tố trong văn bản | Thể hiện trong văn bản | Cảm nhận của tôi | | Truyện ngắn/ chương:... |  |  | | Nhân vật/ tuyến nhân vật |  |  | | Cốt truyện |  |  | | Chi tiết |  |  | | Bối cảnh |  |  | | Ngôi kể |  |  | | Ngôn ngữ |  |  | | Thông điệp |  |  | | Truyện ngắn/ chương:... |  |  | | Suy ngẫm và cảm nhận chung |  |  | |

**Phụ lục**

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  (NHÓM 1, 3)  *Câu hỏi: Khi đọc một tác phẩm thơ thì cần chú ý những gì về cách đọc,ghi chép trong quá trình đọc? Nếu ví dụ về 1 tác phẩm cụ thể?*  *……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………* |

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  (NHÓM 2, 4)  *Câu hỏi: Khi đọc một tác phẩm truyện/tiểu thuyết thì cần ghi nhanh những thông tin gì cách đọc,ghi chép trong quá trình đọc? Nếu ví dụ về 1 tác phẩm cụ thể?*  *……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………* |

***Phụ lục 2. Rubic đánh giá hoạt động nhóm***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TIÊU CHÍ** | **CẦN CỐ GẮNG**  **(0 – 4 điểm)** | **ĐÃ LÀM TỐT**  **(5 – 7 điểm)** | **RẤT XUẤT SẮC**  **(8 – 10 điểm)** |
| **Hình thức**  **(2 điểm)** | **0 điểm**  Bài làm còn sơ sài, trình bày cẩu thả  Sai lỗi chính tả | **1 điểm**  Bài làm tương đối đẩy đủ, chỉn chu  Trình bày cẩn thận  Không có lỗi chính tả | **2 điểm**  Bài làm tương đối đẩy đủ, chỉn chu  Trình bày cẩn thận  Không có lỗi chính tả  Có sự sáng tạo |
| **Nội dung**  **(6 điểm)** | **1 - 3 điểm**  Chưa trả lơi đúng câu hỏi trọng tâm  Không trả lời đủ hết các câu hỏi gợi dẫn  Nội dung sơ sài mới dừng lại ở mức độ biết và nhận diện | **4 – 5 điểm**  Trả lời tương đối đầy đủ các câu hỏi gợi dẫn  Trả lời đúng trọng tâm  Có ít nhất 1 – 2 ý mở rộng nâng cao | **6 điểm**  Trả lời tương đối đầy đủ các câu hỏi gợi dẫn  Trả lời đúng trọng tâm  Có nhiều hơn 2 ý mở rộng nâng cao  Có sự sáng tạo |
| **Hiệu quả nhóm**  **(2 điểm)** | **0 điểm**  Các thành viên chưa gắn kết chặt chẽ  Vẫn còn trên 2 thành viên không tham gia hoạt động | **1 điểm**  Hoạt động tương đối gắn kết, có tranh luận nhưng vẫn đi đến thông nhát  Vẫn còn 1 thành viên không tham gia hoạt động | **2 điểm**  Hoạt động gắn kết  Có sự đồng thuận và nhiều ý tưởng khác biệt, sáng tạo  Toàn bộ thành viên đều tham gia hoạt động |
| **Điểm** |  |  |  |
| **TỔNG** |  | | |

**PHẦN 2: VIẾT VỀ MỘT TẬP THƠ, MỘT TẬP TRUYỆN HOẶC MỘT TIỂU THUYẾT**

**Thời gian thực hiện**: 4 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Học sinh biết cách viết một tập thơ, một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

- Thực hành viết một tập thơ, một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

**2. Về năng lực**

- Học sinh vận dụng năng lực ngôn ngữ để đọc hiểu và viết một tập thơ, một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

- Học sinh phát triển: Tư duy phản biện, năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề,….

**3. Về phẩm chất**: Học sinh có thái độ trân trọngđối với những di sản nghệ thuật quý báu mà ông cha ta truyền lại

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG – TẠO TÂM THẾ**

**a. Mục tiêu hoạt động**: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung thực hiện**:

-GV chuẩn bị câu hỏi dẫn dắt HS tìm hiểu về cách viết một tập thơ, một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

-Học sinh trả lời câu hỏi để tìm hiểu kiến thức về cách viết một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên nêu câu hỏi và yêu cầu học sinh suy nghĩ, trả lời:  *1/ Em đã thực hiện viết về tập thơ,truyện ngắn,tiểu thuyết mà em đã đọc chưa?*  *2/ Khi viết về một tập thơ,một tập truyện ngắn,tiểu thuyết em viết với mục đích gì và cách thức như thế nào?Những khó khăn em gặp phải trong quá trình viết là gì?*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên dẫn dắt vào bài học, | Học sinh trình bày những suy nghĩ của mình về mục đích viết và cách thức viết về tập thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết |

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

* Học sinh nhận biết được mục đích và cách viết một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết
* Học sinh đánh giá chung được về một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết
* **b. Nội dung thực hiện:**
* Học sinh đọc phần 2: viết một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết trong SGK và kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa
* Học sinh thảo luận nhóm và thực hiện phiếu học tập để tìm hiểu về cách viết một tập thơ,một tập truyện ngắn hoăc một tiểu thuyết và thực hành đọc

**Hoạt động 1: Tìm hiểu mục đích viết**

**1. Mục tiêu hoạt động :** Hoạt động này giúp HS tìm hiểu được các mục đích khác nhau khi viết bài về một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc cuốn tiểu thuyết, tương ứng với từng mục đích là các kiểu văn bản được tạo lập; từ đó học sinh có thể viết bài cho một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc cuốn tiểu thuyết mà mình đã đọc ở phần 1.

**2. Nội dung thực hiện :** Học sinh đọc phần “Tri thức ngữ văn” và các mục trong SGK và kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa , sau đó có thể thảo luận nhóm và thực hiện phiếu học tập để tìm hiểu

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên cho HS lựa chọn nhiệm vụ phù hợp với năng lực và sở thích. Chia nhóm và thảo luận  **Nhiệm vụ 1:** Tìm hiểu khái niệm viết về một tập thơ, một tậptruyện ngắn hoặc một tiểu thuyết  **Nhiệm vụ 2:**Xác định mục đích của việc về một tập thơ, một tậptruyện ngắn hoặc một tiểu thuyết  **Nhiệm vụ 3:** Xác định kiểu văn bản cho mỗi mục đích viết?  **Nhiệm vụ 4:**Xác đinh nội dung viết theo từng mục đích cụ thể?  **Nhiệm vụ 5:** Em sẽ chọn vai nào để viết?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thảo luận và hoàn thành phiếu  **Thời gian**: …….phút  **Chia sẻ**: ……….phút  **Phản biện và trao đổi**: ………..phút  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản  -Sự khác nhau về mục đích và kiểu văn bản tạo lập có thể xuất phát từ yếu tố khách quan, đáp ứng các yêu cầu, tình huống ( chẳng hạn về cùng 1 tác phẩm đọc HS có thể viết bài theo hướng nghị luận hoặc theo hướng thông tin)  -Có thể xuất phát từ phong cách đọc và hứng thú của chính HS trong quá trình đọc văn bản (có thể đọc và viết theo sự chi phối của tư duy logic, có thể đọc và viết theo kiểu lấy sự rung cảm làm điểm tựa). | **I. Mục đích viết**  **1. Khái niệm**  Viết về một tập thơ, một tậptruyện ngắn hoặc một tiểu thuyết là hình thức trình bày kết quả của sự tiếp nhận , thẩm thấu, đánh giá những nội dung đã được đọc bằng ngôn ngữ viết .  **2. Xác định mục đích viết**  - Mục đích nghiên cứu văn học  -Mục đích thưởng thức, rung cảm, tri âm  -Mục đích giới thiệu quảng bá  **3. Kiểu văn bản cho từng mục đích viết**  - Mục đích nghiên cứu văn học -> Văn bản viết có cấu trúc gần như văn bản nghị luận  -Mục đích thưởng thức, rung cảm, tri âm-> Văn bản viết có tính chất như một văn bản biểu cảm  -Mục đích giới thiệu quảng bá ->Văn bản được tạo lập sẽ là văn bản thông tin  **4.Nội dung viết**  - Mục đích nghiên cứu văn học -> Người viết đưa ra những phán đoán, bình phẩm, đánh giá và giải thích về tác phẩm, giúp ng đọc nhận ra những giá trị sắc của tác phẩm .  -Mục đích thưởng thức, rung cảm, tri âm-> ng viết bày tỏ những cảm xúc, rung độngvàtrải nghiệm của cá nhân người viết về một hoặc một vài giá trị nổi bật của tác phẩm, lấy ra những nét đặc sắc nhất về nội dung và nghệ thuật để bình giá  -Mục đích giới thiệu quảng bá -> Ng viết truyền tải đến người đọc thông tin quan trọng về nội dung và nghệ thuật của văn bản, dấu ấn riêng của tác giả, điểm đặc biệt của văn bản trong quá trình sáng tác hoặc những điểm hấp dẫn về xuất bản  **5. Các “vai” tương ứng với mục đích viết**  - Mục đích nghiên cứu văn học ->“vai” nhà nghiên cứu, phê bình  -Mục đích thưởng thức, rung cảm, tri âm ->“vai” người thưởng thức, tri âm  -Mục đích giới thiệu quảng bá ->“vai” người giới thiệu, quảng bá.. |

**Hoạt động 2: Một số hướng viết bài**

**1. Mục tiêu hoạt động:** Giúp HS tìm hiểu cụ thể hơn về cách viết bài về một tập thơ, một tập truyện hoặc cuốn tiểu thuyết theo ba hướng qua việc tìm hiểu các văn bản có đặc điểm gần với ba kiểu loại văn bản quen thuộc là : văn bản nghị luận, văn bản biểu cảm và văn bản thông tin.

**2. Nội dung thực hiện :** Học sinh đọc phần “Tri thức ngữ văn” và các mục trong SGK và kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa , sau đó có thể thảo luận nhóm và thực hiện phiếu học tập để tìm hiểu

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên cho HS lựa chọn nhiệm vụ phù hợp với năng lực và sở thích. Chia nhóm và thảo luận  **Nhiệm vụ 1:** Tìm hiểu văn bản: Tựa “Gió đầu mùa” của khái Hưng  Câu 1: Văn bản đã giới thiệu và phân tích những nội dung nổi bật gì của tập truyện “Gió đầu mùa” của Thạch Lam?  Câu 2: Xác định dàn ý của bài viết và nhận xét về cách trình bày lí lẽ và bằng chứng của tác giả.  Câu 3: Bài viết của Khái Hưng giúp bạn biết điều gì về Thạch Lam và các truyện ngắn của ông trước khi đọc tập truyện *Gio đầu mùa*?  **Nhiệm vụ 2:** Tìm hiểu văn bản: Chân trời không bao giờ cũ của tác giả Vương Trí Nhàn  Câu 1: Sự đồng cảm của người viết với tác giả Hồ Dzéch và tập *Chân trời cũ* đã được thể hiện như thế nào trong bài viết?  Câu 2: Bài viết đã giúp bạn hiểu như thế nào về mối quan hệ giữa văn và đời? Theo bạn, cách tiếp cận sáng tác từ góc nhìn của tác giả bài viết có đặc điểm và ưu thế gì?  Câu 3: Hãy nhận xét về giọng điệu của bài viết và sự phù hợp của nó với đối tượng được nói tới.  Câu 4: Sau khi đọc bài viết, bạn có muốn tìm đọc tập truyện ngắn *Chân trời cũ* không? Vì sao?  **Nhiệm vụ 3:** Tìm hiểu văn bản:Nhà thơ Quang Dũng- khúc song hành thơ và họa của tác giả Chu Hồng Tiến:  Câu 1: Bài viết đã đưa đến những thông tin gì về cuốn sách?  Câu 2: Những nội dung nổi bật nào của cuốn sách đã được tác giả giới thiệu? Cách giới thiệu đó có thể khơi lên ở người đọc những ấn tượng gì về cuốn sách?  Câu 3: Cách trình bày, triển khai văn bản này có điểm gì khác so với hai văn bản trên?  Ngoài các nhiệm vụ trên HS có thể tìm hiểu chi tiết và trả lời các câu hỏi nhỏ trong từng văn bản  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  **Học sinh thảo luận và hoàn thành phiếu**  **Thời gian: ...... phút**  **Chia sẻ: ....... phút**  **Phản biện và trao đổi: ....... phút**  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu**  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  **Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản**  **\*** **Viết theo hướng nghiên cứu văn học**  - Thiên về phân tích, bình luận những nội dung hoặc vấn đề chính được tác giả tập trung thể hiện trong tập thơ, tập truyện ngắn hoặc cuốn tiểu thuyết.  - Thể hiện cái nhìn bao quát của người viết về những giá trị nổi bật, xuyên suốt làm nên sức hấp dẫn của tác phẩm và thể hiện phong cách của tác giả.  - Thể hiện quan điểm đánh giá khách quan với những bằng chứng phong phú, sát hợp.  - Ngôn ngữ đảm bảo tính khoa học.  **\* Viết theo hướng thưởng thức, trải nghiệm:**  -Thể hiện cảm nhận, trải nghiệm về những nét nổi bật của tác phẩm, về tác giả và những gì tạo nên sức hấp dẫn hoặc giá trị thẩm mĩ riêng của cuốn sách.  -Cách viết thiên về sử dụng bút pháp trữ tình, với những liên tưởng, suy ngẫm, khơi gợi đến những điều trong và ngoài tác phẩm theo dòng suy nghĩ của người viết.  -Ngôn ngữ, giọng điệu giàu cảm xúc, cách viết theo kiểu tùy bút.  **\* Viết theo hướng giới thiệu, quảng bá**  Đây là cách giới thiệu hướng đến các mục đích đọc sách cũng như giới thiệu sách khác nhau. Chẳng hạn, giới thiệu sách mới, giới thiệu mang tính quảng cáo, thương mại...  -Cần quan tâm đến nhu cầu và đặc điểm của đối tượng tiếp nhận để chọn lối viết phù hợp.  -Có thể tập trung giới thiệu những nội dung nổi bật nhất của cuốn sách hoặc những đặc điểm nổi bật nhất về tác giả, quá trình sáng tác để gây được ấn tượng đậm nét đối với người tiếp nhận.  -Sản phẩm của cách viết này có thể là văn bản thông tin đa phương thức. | **II. Một số hướng viết bài**  **1. Viết theo hướng nghiên cứu văn học**  a.Tìm hiểu ngữ liệu: Tựa “Gió đầu mùa” của khái Hưng  Câu 1:Thạch Lam thường viết về những chuyện giản dị, những cái xảy ra hằng ngày với ự thành thực đến mức trở nên can đảm; sự rung động của ngòi bút Thạch Lam và khả năng tác động mạnh mẽ đến người đọc; sự tinh tế của bút pháp thiên về cảm giác của Thạch Lam.  Câu 2: Xác định dàn ý của bài viết  \* Mở đầu:  -Giới thiệu quan niệm về truyện ngắn của Thách Lam- tác giả tập truyện Gios đầu mùa.  -Đặc điểm xuyên suốt tập truyện (viết về những chuyện giản dị, những cái xảy ra hằng ngày, không cần đến những tình tiết ngoắt ngoéo).  \* Triển khai:  -Sự thành thực đến mức trở nên can đảm trong văn Thạch Lam (nêu và phân tích truyện Ngày mới, Một cơn giận để chứng minh)  -Những rung động của ngòi bút Thạch Lam và khả năng tác động của nó đên người đọc (làm rõ bằng các truyện Gios lạnh đầu mùa, Trở về, Những ngày mới).  -Thiên về cảm giác- một đực điểm nổi bật trong bút pháp truyện ngắn Thạch Lam (phân tích sự tinh tế của việc miêu tả cảm giác nhân vật trong truyện *nhà mẹ Lê* và *Trở về*).  \*Kết bài:  Nhận định về sự kết nối giữa con người thực ngoài đời của Thạch Lam và những nhân vật trong sáng tác của ông.  Câu 3: Bài viết của Khái Hưng giúp bạn biết điều gì về Thạch Lam và các truyện ngắn của ông trước khi đọc tập truyện *Gió đầu mùa:* Bài tự đã đưa chúng ta đến với những điểm nổi bật tạo nên phong cách phong cách riêng của Thạch Lam trong văn học Việt Nam lúc bấy giờ  b. Kết luận :Viết theo hướng nghiên cứu văn học  **2. Viết theo hướng thưởng thức, trải nghiệm:**  a.Tìm hiểu ngữ liệu: Chân trời không bao giờ cũ của tác giả Vương Trí Nhàn  Câu 1: Tác giả đã khẳng định những điều làm nên giá trị của cuốn sách, nhưng không nói trực tiếp vào nội dung cuốn sách mà bằng sự ghi nhận của độc giả về sức sống lâu bền mà cuốn sách đem lại. Tất cả tạo nên một mạch văn thiên về cảm nhận, suy ngẫm. Mở đầu, tác giả đã khẳng định giá trị của cuốn sách trong tình yêu tha thiết của bạn đọc ; tiếp đến, tác giả bộc lộ những suy ngẫm của mình về những cách tồn tại của một nhà văn trong sự nghiệp văn chương của mình, qua đó cho thấy Hồ Dzếnh là một nhà văn thuộc kiểu “lơ đãng” nhưng lại sống mãi trong lòng người yêu văn chương, và chỉ qua một tập truyện ngắn ***Chân trời cũ*** cũng làm nên tên tuổi của Hồ Dzếnh và sự thanh thản trong nụ cười của ông. Tất cả những suy ngẫm sâu và rộng ấy được viết bằng sự trải nghiệm, đồng điệu của Vương Trí Nhàn với Hồ Dzếnh- tác giả tập truyện *Chân trời cũ*.  Câu 2:  Trong bài viết, Vương Trí Nhàn nói đến sự độc đáo, cá biệt trong cuộc đời mỗi nhà văn cũng như cuộc đời mỗi con người, từ đó suy ngẫm về những cách tồn tại trong cuộc sống và trong văn chương để thấy mỗi con người có những cách tồn tại khác nhau, cũng như mỗi nhà văn có những cách khác nhau để ghi dấu trong lòng độc giả. Và Hồ Dzếnh thuộc loại người “sống như kẻ lơ đãng”, cả một đời văn thu gọn trong một vài quyển sách mà “cứ sống mãi trong lòng người yêu văn chương.  Cách tiếp cận sáng tác của nhà văn từ góc nhìn của tác giả đã mở ra cho người đọc một hướng tiếp nhận tập truyện Chân trời cũ, đó không chỉ là văn chương mà còn là những gì được chắt lọc từ cuộc đời của nhà văn, một tác phẩm viết từ khi nhà văn còn rất trẻ nhưng lại có một sức sống lâu bền, một Chân trời cũ nhưng không bao giờ cũ. Đó chính là nét tạo nên sức hấp dẫn của Chân trời cũ mà Vương Trí Nhàn truyền tải đến người đọc.  Câu 3:  Vương Trí Nhàn viết về tác phẩm Chân trời cũ của Hồ Dzếnh khi tác giả đã qua đời. Trong bài viết, ông đã dành cho Hồ Dzếnh thái độ trân trọng với những suy ngẫm, chiêm nghiệm về cuộc đời, về văn chương, về thái độ tự nhiên, an nhiên của Hồ Dzếnh trong cuộc đời mà người đọc có thể nhận ra khi đọc cuốn sách Chân trời cũ. Một bài viết hàm súc, dồn chứa những suy tư sâu sắc của tác giả về văn và đời, gợi nhiều ấn tượng và cảm xúc của người đọc về nhà văn.  Câu 4:  Bài viết không trực tiếp giới thiệu về nội dung cuốn sách, nhưng bằng những cảm nhận và suy ngẫm về những giá trị tự thân mà cuốn sách đem đến cho người đọc, bài viết có thể khơi gợi niềm cảm hứng cho người đọc về sức sống và sức hấp dẫn của cuốn sách.  b.Kết luận: Viết theo hướng thưởng thức, trải nghiệm:  **3. Viết theo hướng giới thiệu, quảng bá**  a. Tìm hiểu ngữ liệu  Câu 1: Bài viết đã đưa đến những thông tin gì về cuốn sách?  Đó là thông tin về tác giả Quang Dũng và nội dung của cuốn sách . những thông tin được giới thiệu khá chi tiết, giúp độc giả có thể cảm nhận được nội dung của cuốn sách và thời điểm xuất bản (kỉ niệm 100 năm ngày sinh Quang Dũng).  Câu 2:  -Về nội dung: bài viết tập trung giới thiệu những nét nổi bật về cuộc đời và sáng tác của tác giả Quang Dũng trên cả 2 phương diện: thơ và họa. Nhằm giúp độc giả hiểu về những nét hấp dẫn của cuốn sách, tác giả đã kết hợp giới thiệu về các chặng đường trong cuộc đời của Quang Dũng; tính cách, đam mê của nhà thơ; những lí do làm nên điểm đặc sắc và giá trị của những bài thơ, bức họa của Quang Dũng.  -Việc giới thiệu kết hợp giữa những chi tiết về cuộc đời và thơ ca, hội họa, đặc biệt là một số dẫn chứng về thơ và họa có thể đem lại cho người đọc những ấn tượng sâu đậm về cuốn sách. Đó chính là cách để đưa cuốn sách đến gần với độc giả.  Câu hỏi 3: Cách trình bày, triển khai văn bản này có điểm gì khác so với hai văn bản trên?  -Cung cấp những thông tin quan trọng về cuốn sách, bài viết đi theo hướng: đầu tiên đặt trọng tâm vào việc cung cấp thông tin về ấn phẩm của lần xuất bản này và hình thức bên ngoài cuốn sách , qua đó tạo nên ấn tượng tốt đẹp ban đầu cho người đọc; tiếp theo bài viết giới thiệu khái quát về những điểm nổi bật tạo nên sức hấp dẫn của cuốn sách về cả 2 phương diện thơ và họa; đoạn kết là những đánh giá ngắn gọn nhằm tôn vinh giá trị của cuốn sách và tài năng của Quang Dũng.  -Hình thức trình bày cũng theo hình thức của văn bản thông tin , sắp xếp nội dung theo những tiêu mục ngắn gọn , nhằm cung cấp những thông tin quan trọng về cuốn sách. Đặc biệt, việc kết hợp giữa kênh chữ và kênh hình .  **b. Kết luận** : Viết theo hướng giới thiệu, quảng bá |

**III. Hoạt động 3: Thực hành viết**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để thực hiện bài tập giáo viên giao.

**b. Nội dung**:

HS làm việc theo nhóm, thực hiện viết bài giới thiệu về một tập thơ, tập truyện ngắn và tiểu thuyết

**c. Sản phẩm:** Bài HS viết.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Kết nối - tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về

GV gợi dẫn vào bài bằng việc tổ chức học sinh tìm hiểu một văn bản giới thiệu về tập thơ “ *Chăn trâu và đốt lửa*” của Đồng Đức Bốn.

CHĂN TRÂU VÀ ĐỐT LỬA  
***-*** Đồng Đức Bốn là thi sĩ của đồng quê. Ông sinh ngày 30-3-1948, quê quán ở xóm Lê Lác, thôn Song Mai (tức làng Moi), xã An Hồng, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng. Giới văn chương ở Thủ đô khoảng những năm 1987 - 1992 luôn thấy Đồng Đức Bốn la cà, lân la ở các tụ điểm, các tòa soạn, các quán nước chè (còn có quán tên là Tương lai văn hóa văn nghệ Việt Nam đi về đâu!). Đồng Đức Bốn bấy giờ như một con ngựa trắng lang thang trong rừng quả đắng, anh hoang mang dò dẫm từng bước một trên con đường thơ, chẳng biết đâu là sở trường, sở đoản của mình. Đây cũng là thời kỳ Đồng Đức Bốn làm quen với những Bằng Việt, Phạm Tiến Duật, Lưu Quang Vũ, Vũ Quần Phương những nhà thơ cung đình bậc nhất, những ông hoàng đang ngự trị trên ngai vàng thơ lúc ấy.  
- Tập thơ đầu tiên in ra, Đồng Đức Bốn đặt nhiều hi vọng đổi đời đã bị dư luận nông nổi và bạc bẽo ngoảnh mặt quay đi. Giống như một gái nhà quê ra tỉnh gặp phải tay phàm, Đồng Đức Bốn chẳng được gì, vừa tẽn tò, vừa ê chề, nhục nhã, lại thân bại danh liệt. Có lẽ bài thơ tự do hay nhất, đáng kể nhất, cáu kỉnh và thảm sầu nhất mà Đồng Đức Bốn được ra đời trong  
thời kỳ này là bài thơ *“Em bỏ chồng về ở với tôi không”?.*

- Ngay từ đầu bước vào làng thơ, Đồng Đức Bốn đã có chịu ai bao giờ. ***Ông không ngừng nỗ lực học hỏi và tập “ Chăn trâu đốt lửa” - vị cứu tinh của thơ lục bát đã ra đời***.

- Khoảng 1992-1993, Đồng Đức Bốn ở giai đoạn khó khăn nhất của cuộc đời mình. Tang cha, tang mẹ, tang con, răng đau: dấu hiệu đầu tiên của tuổi già cuộc sống bấp bênh niềm khao khát thơ ca cháy bỏng khôn nguôi, Đồng Đức Bốn đã không đầu hàng hoàn cảnh. Ông viết luôn tay, viết đều tay, với tất cả các đề tài khác nhau song vẫn trung thành với thể lục bát truyền thống của dân tộc. Ông đúng là một nhà thơ lục bát có một không hai.  
 *Chăn trâu đốt lửa trên đồng  
 Rạ rơm thì ít, gió đông thì nhiều  
 Mải mê đuổi một con diều  
 Củ khoai nướng để cả chiều thành tro.*Lục bát của Đồng Đức Bốn có một cái gì khác người, hiếm và lạ. ***“Chăn trâu đốt lửa”*** xuất bản năm 1993, là một tập thơ thuần lục bát. Bao trùm tập thơ là không gian đồng quê trong sáng, mộc mạc vào buổi đầu đông. Một không gian rộng lớn thoáng đãng hoà với gió đông se lạnh từ từ len lỏi vào đem đến cho người đọc những cảm giác bâng khuâng khó tả. Những cảm xúc ấy không mãnh liệt mà bàng bạc, nhẹ nhàng lay động trái tim người đọc tạo nên những rung động tinh tế tha thiết. Tâp thơ gồm 45 bài với chưa đầy 100 trang nhưng đã đủ để khẳng định tên tuổi của ông trong làng thơ lục bát của dân tộc.

-  Đồng Đức Bốn không phải là nhà cách tân, không thuộc dạng các nhà thơ khai sáng. Ông thuộc diện nhà thơ bảo tồn, bảo lưu các giá trị thơ ca truyền thống. Thơ Đồng Đức Bốn là lục bát dân gian. Cái hay trong thơ lục bát của Đồng Đức Bốn là sự chất phác giống như ca dao, có sự ngậm ngùi của tình cảm và cả những kinh nghiệm sống chua xót của một người nhà quê trí thức lang bạt kỳ hồ chen lẫn vào. Vương Trí Nhàn đã khá xác đáng và chứng tỏ được đẳng cấp của mình khi cho rằng: Lục bát của Đồng Đức Bốn từ tốn, chậm rãi như lời nói vẩn vơ của một người vừa ngán sự đời, vừa không thôi chiêm nghiệm sự đời. Ông chính là một “ngọn gió lành trên cánh đồng xanh”, chúng ta tin rằng ngọn gió trong lành ấy vẫn còn thổi mãi.

Văn bản trên giúp em hiểu gì về tác giả Đồng Đức Bốn và tập thơ “Chăn trâu đốt lửa”?

Đọc văn bản trên và cho biết bài viết được viết theo hướng nào trong 3 hướng chủ yếu đã học?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

* GV cho 3 HS trả lời theo cảm nhận cá nhân
* GV quan sát, động viên, kết luận.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- GV giao nhiệm vụ cho hs

- HS nêu cảm nhận của cá nhân.

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung và bày tỏ suy nghĩ của bản thân về phần trình bày của bạn.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| (2) GV hướng dẫn HS tìm hiểu văn bản  Phần 1,3,4 GV hướng dẫn HS tìm hiểu theo hướng dẫn trong sách giáo khoa  Phần 2: Lập dàn ý  Bước 1: GV giao nhiệm vụ:  GV chia lớp thành 3 nhóm: Thơ, truyện ngắn và tiểu thuyết  Các nhóm thảo luận: Các bước viết giới thiệu tập thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết cần làm là gì?  Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:  Các nhóm thảo luận, rút ra nhận xét  + GV quan sát, khích lệ HS.  Bước 3: Báo cáo, thảo luận:  + Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.  HS tùy chọn hình thức thể hiện:  + Đại diện nhóm thuyết trình  + Cặp đôi thuyết trình  + HS nhận xét lẫn nhau.  Bước 4: Đánh giá, kết luận: GV tổng hợp ý kiến, chuẩn kiến thức. | **1: Chuẩn bị**  - Chọn giới thiệu tác phẩm  - Xem lại phiếu đọc sách để hình dung tổng thể:  + Những thông tin chung về cuốn sách: tên sách, sách của một hay nhiều tác giả, năm xuất bản, xuất xứ, hoàn cảnh ra đời...  + Những nội dung chính của cuốn sách: theo các đặc điểm của tập thơ, tập truyện ngắn hay tiểu thuyết.  + Những cảm nhận, ấn tượng của người đọc về cuốn sách  - Xem lại nội dung và yêu cầu của cách viết mà bạn lựa chọn.  **2: Lập dàn ý:**  **Bài viết theo hướng nghiên cứu**  **Mở bài**: Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhận xét chung về những giá trị nổi bật hoặc những nét đặc sắc tạo nên dấu ấn của tác phẩm.  **Thân bài**: Trình bày tổng quan về những giá trị nổi bật của tác phẩm hoặc từng khía cạnh đáng chú ý về nội dung và nghệ thuật, mỗi ý được giới thiệu cần có trích dẫn cùng một số phân tích cụ thể (về những ví dụ tiêu biểu) để tạo điểm nhấn.  Với tác phẩm truyện hoặc tiểu thuyết: Chú ý đến đề tài chủ đề các tuyến nhân vật, nghệ thuật xây dựng hình ảnh, bút pháp hoặc phong cách của tác giả  **Kết bài:** Đánh giá vị trí của tập thơ hoặc tập truyện ngắn trong sự nghiệp của tác giả và trong nền văn học, nêu những điểm thống nhất trong dư luận của công chúng văn học về sức lôi cuốn của tác phẩm.  **Bài viết theo hướng thưởng thức trải nghiệm**  **Mở bài:** Những ấn tượng đậm nét của người viết về nội dung, nghệ thuật của cuốn sách, về tác giả cuốn sách hoặc một kỷ niệm sâu đậm của cá nhân có liên quan đến tác giả tác phẩm.  **Thân bài:** Bộc lộ trực tiếp cảm xúc suy nghĩ trải nghiệm của cá nhân người viết về các vấn đề có liên quan trong tác phẩm, qua đó tái hiện những nét nổi bật nhất về nội dung nghệ thuật hoặc những nét đặc sắc trong phong cách nghệ thuật của tác giả (thể hiện qua các ví dụ tiêu biểu).  **Kết bài:** Nói về những cảm xúc tiếp nối mà tác phẩm mang lại hay những cảm nhận từ phía độc giả về sức hấp dẫn đặc biệt của tác phẩm.  **Bài viết theo hướng giới thiệu quảng bá**  **Mở bài:** Những thông tin chung về cuốn sách, tác giả, nhà xuất bản, năm xuất bản, số đơn vị tác phẩm trong tập thơ tập truyện, số chương phần trong cuốn tiểu thuyết hoặc những thông tin đặc biệt về cuốn sách, buổi cảnh xuất bản, hình thức trình bày...  **Thân bài**: Trình bày những thông tin nổi bật nhất về tác giả, tác phẩm, đề tài chính, thế giới nhân vật, hình tượng trung tâm, khái quát về giá trị nội dung và nghệ thuật hoặc quá trình sáng tác có thể gây ấn tượng đậm nét đối với người tiếp nhận.  **Kết bài:** Khái quát những nét độc đáo tạo nên sức hấp dẫn của tác phẩm đối với người đọc  **Lưu ý:** Khi tổ chức văn bản có thể sử dụng một số hình thức quen thuộc của văn bản thông tin như: sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu gạch đầu dòng trong văn bản. Văn bản hoàn chỉnh thường là văn bản đa phương thức.  **3: Viết**  Chuẩn bị tâm thế cảm xúc khi viết bài  Chú ý khai thác, vận dụng tối đa những tư liệu thu thập được cũng như những ý nảy sinh trong quá trình đọc đã được ghi chép dưới hình thức phiếu  Bài viết có thể do cá nhân hoặc nhóm thực hiện viết ở lớp hay ở nhà tùy theo yêu cầu và điều kiện cụ thể.  **4: Chỉnh sửa hoàn thiện**  Kiểm tra độ chính xác của những trích dẫn, kể cả trích dẫn từ văn bản văn học được phân tích đánh giá giới thiệu lẫn trích dẫn từ những bài nghiên cứu giới thiệu mà mình đã tham khảo.  Rà soát lại văn bản để về phương diện mạch lạc và liên kết, có thể đảo hay sửa lại các phần các câu văn làm ảnh hưởng đến tính nhất quán của bài viết  Cân nhắc chọn các hình ảnh minh họa sao cho bài viết đạt được hiệu quả tác động tối đa  Kiểm tra văn bản viết về phương diện chính tả và diễn đạt đảm bảo cho bài viết đạt được độ chuẩn mực cần có. |

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**- GV đưa kết luận và giao nhiệm vụ cho hs làm theo dự án về nhà.**

**3. Hoạt động 4: Báo cáo kết quả.**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để thực hiện nhiệm vụ thực tế.

**b. Nội dung**:

HS làm việc theo nhóm, thực hiện viết bài giới thiệu về một tập thơ, tập truyện ngắn và tiểu thuyết

**c. Sản phẩm:** Bài tập dự án.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**

**- Chia lớp thành 3 nhóm làm theo bài tập dự án**

Nhóm 1: Giới thiệu một tập thơ.

Nhóm 2: Giới thiệu một tập truyện ngắn

Nhóm 3: Giới thiệu 1 tiểu thuyết (đã cho về nhà làm)

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

**-** GV cung cấp công cụ bảng kiểm đánh giá:

Tiêu chí nhận xét, đánh giá bài viết theo hướng nghiên cứu:

**Bảng kiểm kĩ năng viết**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| **1** | Xác định và trình bày được những vấn đề trọng tâm của tác phẩm |  |
| **2** | Thể hiện quan điểm và thái độ của người viết về vấn đề được đề cập |  |
| **3** | Sử dụng lý lẽ bằng chứng phù hợp để triển khai các Ý được nêu trong bài viết |  |
| **4** | Tổ chức bài văn thành ba phần hợp lý: mở bài thân bài và kết bài |  |
| **5** | Sử dụng các phương thức liên kết để tạo sự liền mạch nhất quán trong từng đoạn và giữa các đoạn |  |
| **6** | Dùng từ đặt câu đúng diễn đạt trong sáng rõ ràng |  |
| **7** | Viết đúng chính tả trình bày bài viết đúng quy cách |  |

Tiêu chí nhận xét, đánh giá bài viết theo thưởng thức, trải nghiệm:

**Bảng kiểm kĩ năng viết**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| **1** | Bộc lộ được những cảm xúc suy nghĩ và trải nghiệm cá nhân về tác phẩm. |  |
| **2** | Làm nổi bật được những nét đặc sắc về nội dung nghệ thuật của tác phẩm. |  |
| **3** | Tổ chức bài văn linh hoạt mở bài và kết bài có tính gợi mở. |  |
| **4** | Sử dụng các phương tiện liên kết để tạo sự liền mạch nhất quán trong từng đoạn và giữa các đoạn. |  |
| **5** | Sử dụng kết hợp các yếu tố biểu cảm với thuyết minh nghị luận một cách hiệu quả. |  |
| **6** | Dùng từ đặt câu đúng diễn đạt rõ ràng trong sáng. |  |
| **7** | Viết đúng chính tả, trình bày bài viết đúng quy cách. |  |

Tiêu chí nhận xét đánh giá bài viết viết theo hướng giới thiệu quảng bá

**Bảng kiểm kĩ năng viết**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| **1** | Xác định và trình bày giới thiệu được các thông tin cơ bản về tác phẩm. |  |
| **2** | Thể hiện được nội dung thông tin một cách linh hoạt. |  |
| **3** | Sử dụng các phương pháp trình bày thông tin hợp lý. |  |
| **4** | Tổ chức bài văn thành ba phần hợp lý: mở bài thân bài và kết bài. |  |
| **5** | Sử dụng các phương tiện liên kết để tạo sự liền mạch nhất quán trong từng đoạn và giữa đoạn. |  |
| **6** | Dùng từ, đặt câu đúng; diễn đạt rõ ràng, trong sáng. |  |
| **7** | Viết đúng chính tả, trình bày bài viết đúng quy cách. |  |

- GV gọi đại diện một số HS trình bày sản phẩm học tập của mình.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét theo bảng kiểm.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và cho điểm HS.

**Hướng dẫn học ở nhà**:

Sưu tầm những bài viết hay, có giá trị về một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết để mở rộng kiến thức và học hỏi kinh nghiệm viết.

Tìm hiểu phong cách viết của những tác giả có bài được sưu tầm ở trên.

Viết về một tập thơ tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết đã đọc.

**PHẦN 3: GIỚI THIỆU DƯỚI HÌNH THỨC NÓI VỀ MỘT TẬP THƠ, MỘT TẬP TRUYỆN NGẮN HOẶC MỘT TIỂU THUYẾT**

**Thời gian thực hiện**: 3 tiết

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
|  | |
| **1. Về kiến thức** | * **Học sinh xác định** được mục đích của việc trình bày bài giới thiệu * **Học sinh nêu được** các thông tin về tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết: tác giả, tác phẩm, nhà xuất bản, nơi xuất bản, năm xuất bản, lần xuất bản/ tái bản… |
| **2. Về năng lực** | - **Học sinh phát triển**: Tư duy phản biện, năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề,…. |
|  | * **Học sinh viết** được báo cáo nghiên cứu có sử dụng trích dẫn, cước chú và phương tiện hỗ trợ; có hiểu biết về quyền sở hữu trí tuệ và tránh đạo văn * **Học sinh biết lắng nghe, phản hồi** về một bài thuyết trình kết quả nghiên cứu |
| **3. Về phẩm chất** | **Học sinh có thái độ trân trọng** đối với những di sản nghệ thuật quý báu mà ông cha ta truyền lại |

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG – TẠO TÂM THẾ**

**a. Mục tiêu hoạt động**: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung thực hiện**:

- GV chuẩn bị câu hỏi dẫn dắt HS tìm hiểu về hình thức giới thiệu về 1 tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết qua phiếu K – W – L.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV đặt câu hỏi: Nêu đặc điểm của hoạt động thuyết trình và đặc điểm của việc thuyết trình một tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên dẫn dắt vào bài học, | Học sinh trình bày những hiểu biết của mình qua bảng K – W – L và trả lời câu hỏi được đặt ra   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **K (Đã biết)** | **W (Muốn biết)** | **L (Đã học được)** | |  |  |  | |

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

-Học sinh xác định được mục đích của việc trình bày bài giới thiệu

-Học sinh nêu đượccác thông tin về tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết: tác giả, tác phẩm, nhà xuất bản, nơi xuất bản, năm xuất bản, lần xuất bản/ tái bản…

**b. Nội dung thực hiện:**

- Học sinh đọc phần “Tri thức ngữ văn” trong SGK, nội dung bài học phần 1 và phần 2 của chuyên đề và kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa

-Học sinh thảo luận nhóm để tìm hiểu về các thông tin về tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết và cách giới thiệu tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu của hoạt động thuyết trình**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Khi thuyết minh, bài nói cần đạt những yêu cầu nào?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản  **Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tổ chức hoạt động thuyết trình và thực hành thuyết trình**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Để làm tốt công việc giới thiệu 1 tập thơ, 1 tập truyện ngắn hoặc 1 tiểu thuyết ta cần làm những công việc gì?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thảo luận và hoàn thành phiếu học tập.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản | **I/ Tìm hiểu yêu cầu của hoạt động thuyết trình**  -Bài nói phải đáp ứng mục đích cụ thể của vệc giới thiệu cuốn sách ( tập thơ, tập truyện ngắn, tiểu thuyết)  -Bài nói thể hiện được đầy đủ các thông tin cơ bản, giúp người nghe nắm đươc nhan đề, tác giả, tác phẩm, nhà xuất bản, nơi xuất bản, năm xuất bản, lần xuất bản/ tái bản, những nét chính về nội dung và nghệ thuật.. của về tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết  -Bài nói cần có sức hấp dẫn, lôi cuốn, tác động tích cực đến người nghe.  **II/ Tìm hiểu cách tổ chức hoạt động thuyết trình và thực hành thuyết trình**  **1/ Chuẩn bị**  **1.1/ Xác định tình huống**  **-Tình huống thứ nhất: Sử dụng kết quả của bài viết đã thực hiện ở phần viêt**  + Học sinh tóm tắt bài viết và xây dựng thành đề cương  + Học sinh dựa vào dàn ý đã lập trước khi viết để đối chiếu từng ý trong bài viết với dàn ý ( trật tự các ý, ý kiến được thể hiện, cách triển khai…)  **-Tình huống thứ hai: Chưa có bài viết của bản thân về tập sách cần giới thiệu**  + Học sinh lựa chọn được 1 tập thơ, 1 tập truyện ngắn, tiểu thuyết cần giới thiệu  *Có thể lựa chọn theo các hướng sau:*   * Cuốn sách có văn bản được giới thiệu trong CĐHT Ngữ văn lớp 10-SGK * Cuốn sách mới xuất bản * Cuốn sách thu hút sự quan tâm của nhiều người * Cuốn sách đề cập đến nhiều vấn đề trong đời sống của giới trẻ hiện nay   + Học sinh đọc kĩ tác phẩm  + Học sinh lập dàn ý cho bài nói  **\*Lưu ý:**  - Dàn ý phải đầy đủ các phàn theo bố cục của bài viết. Nội dung mỗi phần cần tách ý rõ ràng, ý nọ tiếp ý kia theo thứ tự hợp lí, mạch lạc. (thường gồm các phần: Mở đầu -> Triển khai -> Kết thúc)  -Ở mỗi phần, mỗi ý, bên cạnh nội dung cơ bản, dẫn chứng tiêu biểu cần ghi chú cách trình bày, thời gian cho từng phần => tránh lan man hoặc thiên lệch, bất hợp lí giữa các ý khi trình bày  **1.2/ Xây dựng đề cương hoạt động**  Đề cương hoạt động đảm bảo các nội dung sau:   1. Đơn vị tổ chức (lớp, CLB, trường…) 2. Mục đích giới thiệu 3. Thời gian tổ chức 4. Địa điểm tổ chức 5. Thành phần tham gia 6. Phân công nhiệm vụ các bộ phận: Bộ phận chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện; Bộ phận trang trí, thiết kế; Bộ phận tiếp tân; Dẫn chương trình; người giới thiệu sách   **1.3/ Lên kịch bản của người dẫn chương trình**   |  |  | | --- | --- | | **CÔNG VIỆC** | **THỰC HIỆN** | | **Nêu mục đích tổ chức sự kiện** | -Phục vụ cho việc học tập | | **Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự** | Giới thiệu tên cụ thể của đại biểu và thanh phần tham dự theo thứ tự sau:  -Khách mời ngoài trường  - Đại diện BGH  - Các thầy cô giáo bộ môn trong tổ ngữ văn  - HS khối 10  - Những người quan tâm | | **Giới thiệu và mời diễn giả trình bày** | Giới thiệu sơ lược về diễn giả ( tên, lớp, khả năng…)  -Giao tiêp ngắn với diễn giả để tạo không khí và mời diễn giả trình bày giới thiệu | | **Tổ chức trao đổi ngắn vè sự kiện** | -Phỏng vấn ngắn 1 vài HS, người tham dự về ý nghĩa của việc tổ chức sự kiện  -Mời đại diện nhà trường phát biểu | | **Kết thúc sự kiện** | -Khẳng định ý nghĩa của việc tổ chức sự kiện giới thiệu tập thơ, tập truyện ngắn, tiểu thuyết  -Nói lời cảm ơn và gửi lời chào tạm biệt đến các vị đại biểu, các thầy cô giáo, các bạn học sinh |   **1.4/ Chuẩn bị đề cương của bài giới thiệu sách**  Cần đảm bảo bố cục và các nội dung chính sau:  **a. Mở đầu**: giới thiệu sơ lược về tác giả, sự nghiệp sáng tác của tác giả và tập thơ/ tập truyện ngắn/ tiểu thuyết được chọn  **b/ Nội dung**   * **- Một số thông tin xung quanh tác phẩm**   -Tên tác phẩm, năm xuất bản  - Hoàn cảnh ra đời, xuất xứ  - Cấu trúc/ kết cấu của tác phẩm   * **- Những nội dung cơ bản của tác phẩm** * **- Đặc điểm nghệ thuật của tác phẩm:** thể thơ hoặc cốt truyện, ngôi kể, hành động, ngôn ngữ, bài học nhân sinh… * **Một số ý kiến đánh giá về tập thơ/ tập truyện ngăn/ tiểu thuyết**   **c/ Kết thúc:** Nói lời cảm ơn và gửi lời chào tạm biệt đến các vị đại biểu, các thầy cô giáo, các bạn học sinh  **1.5/ Các phương tiện hỗ trợ**  - Hình ảnh minh họa  - Phim ngắn  - Loa  - Đèn chiếu  - Powerpoint …  **2/ Thuyết trình**  **2.1/ Trình bày**  **a/ Mở đầu**  - Tìm hiểu trước đối tượng để có cách chào, thưa, xưng hô phù hợp  - Tự giới thiệu ngắn về bản thân  - Nêu mục đích của việc trình bày giới thiệu 1 tập thơ, 1 tập truyện ngắn, 1 tiểu thuyết  -Nêu các thông tin tổng quát: Tên tập sách, tác giả, NXB, năm XB, sự chú ý của dư luận…  **b/ Triển khai**  -Bám vào đề cương đã chuẩn bị hoặc trình chiếu Power point để trình bày từng ý. Nhấn mạnh trọng tâm vấn đề, thuyết minh rõ ràng, diễn giải, phân tochs dẫn chứng ở những chỗ cần làm sáng tỏ. Chú ý tương tác với người nghe  -Nếu có Video chiếu xen kẽ, cần làm rõ sự kết nối giữa bài giới thiệu và hình ảnh  -Tùy thái độ, phản ứng của người nghe mà điều chỉnh, bổ sung thông tin cần thiết  - Chú ý giọng nói, tốc độ nói cho phù hợp với thể loại tác phẩm và nội dung trình bày. Tuyệt đối tránh tình trạng đọc bài viết soạn sẵn.  **c/ Kết thúc**  -Khẳng định lại giá trị của tác phẩm và sự cần thết của việc nắm được các thông tin cơ bản về tác phẩm đó đối với việc nâng cao chất lượng học tập môn Ngữ Văn  - Sẵn sàng giải đáp những điều mà người nghe muốn hiểu rõ thêm.  **2.2/ Đánh giá**  **Các mẫu phiếu đánh giá**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **MẪU 1**: **PHIẾU ĐÁNH GIÁ PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁ NHÂN/ NHÓM** | | | | | **NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ** | | **MỨC ĐỘ** | | | ĐẠT | CHƯA ĐẠT | | **NỘI DUNG NÓI** | Nêu được mục đích giới thiệu |  |  | | Truyền đạt các thông tin chung về cuốn sách |  |  | | Giới thiệu về nội dung cuốn sách |  |  | | Giới thiệu đặc điểm hình thức, thể loại, ngôn ngữ của cuốn sách |  |  | | **CÁCH TRÌNH BÀY** | Phong thái tự tin, chủ động, sử dụng ngôn ngữ phù hợp |  |  | | Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ, phương tiện hỗ trợ |  |  | | Tương tác với người nghe |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | | **MẪU 2**: **PHIẾU ĐÁNH GIÁ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN** | | | | **NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ** | **MỨC ĐỘ** | | | ĐẠT | CHƯA ĐẠT | | Hình thức trang trí (maket, poster…) |  |  | | Phần thể hiện của người dẫn chương trình |  |  | | Phần trình bày của người giới thiệu |  |  | | Sự phối hợp của các bộ phận |  |  |   **III/ Thực hành**  **VD: Giới thiệu tập truyện ngắn: Con mèo của FOUJITA của nhà văn Nguyễn Quang Sáng**  **Các sản phẩm HS cần đạt được (GV kiểm tra để chuẩn bị tốt cho buổi giới thiệu)** |

**A/ PHIẾU ĐỌC SÁCH**

**Người đọc:** Lê Trần Khánh Linh/ Trần Nguyệt Ánh…

**I/ Thông tin chung về tác phẩm:**

**1. Tên tác phẩm**: Con mèo của FOUJITA

**2. Thể loại:** truyện ngắn

**3. Tác giả:** Nguyễn Quang Sáng

**4. Nhà xuất bản:** Kim Đồng

**5. Nơi xuất bản:** Hà Nội

**6. Năm xuất bản:** 2020

**7. Số trang:** 200

**8. Khổ**: 14 x 22,5cm

**II/ Thông tin cụ thể**

**1/ Chủ đề:** Viết về thiếu nhi

**2/ Nội dung**:

Tập truyện kể một chuỗi những nghịch lí của sự đời đan xen vào nhau, song song tồn tại. Từ nghịch lí của chuyện hàng ngày “đồ chơi mắc hơn đồ ăn” cho đến cái nghịch lí cao cả của sự sáng tạo: “Hình như người nghệ sĩ không chấp nhận cái xấu. Mà cái xấu và cái đẹp lại song song tồn tại với con người. Và đó là bi kịch của người nghệ sĩ” (tr. 31). Từ nghịch lí tình yêu cho đến nghịch lí của chuyện làm ăn. Một người sẵn sàng từ chối đi tập kết chỉ vì hứa hôn vì một cô gái, để ở lại rồi lãnh án năm năm tù. Ra tù lại nhận thêm một nỗi đau nữa: vợ đã đi theo người khác. Cả một cơ quan từ thủ trưởng đến nhân viên đã hớn hở ra mặt khi đổi được ba cái bình cổ trị giá năm cái ô tô để lấy... một cái ô tô ! Tất cả những nghịch lí ấy lại là cuộc đời.

Nguyễn Quang Sáng cứ kể như không có gì là quan trọng, như “ào” đi cho xong. Nhưng đằng sau các sự kiện, các chi tiết ấy lại nặng bao suy tư, nghiền ngẫm về người, về đời.

**3. Nghệ thuật**

Cách kể chuyện tự nhiên, dung dị và rất đời của ông. Đọc ông, có cảm tưởng như ông chẳng sắp xếp, bố trí gì cả, cứ tưởng như ông gặp đâu kể đó, đưa bút thật dễ dàng. Ấy vậy mà các chi tiết, các sự kiện lại gắn bó nhau thật chặt chẽ. Chính điều này đã tạo cho nhiều truyện của ông giàu suy tư mà lại hồn hậu, tự nhiên, chứ không ra vẻ “làm văn”. Còn khi nào ông cố ý sắp đặt thì lại không thành công lắm. Ở những truyện này có cảm tưởng như câu chuyện chỉ là “dẫn chứng minh họa” cho một định đề có sẵn (chẳng hạn như ở **Con chim quên tiếng hót**...)

**III/ Ấn tượng chung của người đọc**

**1.** Quyển sách là tập hợp những truyện ngắn đặc sắc của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. Ở đó ta thấy được đúng chất của một người con Nam Bộ. Cái mặn mòi, chân chất, hiền hậu như cỏ cây hoa lá, cũng có lúc bông phèng, ngang tàng coi những chuyện nguy hiểm như trò chơi con trẻ đều đi vào tác phẩm của ông. Cảnh vật cũng như đời sống đặc trưng của miền quê Nam Bộ cũng được tác giả vẽ nên gần gũi, chân thật, là một thứ gì đó rất thân thuộc, gắn bó. Chắc hồi học phổ thông chưa đủ hiểu biết, chưa đủ trải nghiệm nên lúc học tác phẩm Chiếc lược ngà vẫn chưa trọn vẹn đầy đủ cảm xúc cũng như cảm nhận về tác phẩm. Để rồi sau dễ đến cả 15 năm sau khi đọc lại tác phẩm ấy, bao sự lắng đọng, xúc động bỗng ùa về. Ra trận đánh Tây, chỉ vì vết thẹo trên mặt, anh Sáu khi tranh thủ về thăm nhà vài ngày mà cô bé Thu con anh đã không nhận anh là ba. Đến khi con anh thốt lên tiếng gọi ba trong thổn thức, uất nghẹn thì anh lại phải lên đường. Để rồi tiếng gọi ấy là tiếng gọi cuối cùng của con khi anh hy sinh nơi chiến trường. Trước lúc rời xa cuộc sống anh vẫn không quên lời hứa gửi chiếc lược về cho cô con gái mà anh vô cùng yêu quý …. Còn rất nhiều, rất nhiều những nhân vật với những hoàn cảnh, câu chuyện khác nhau đem lại cho người đọc bao cung bậc cảm xúc, đem đến cả những bài học cần suy ngẫm. Ngay đầu quyển sách tác phẩm Con Chim Vàng đã để lại một ấn tượng vô cùng sâu sắc.

**2.** Tác giả viết nhiều về chiến tranh nhưng không chú tâm vào bản hùng ca thắng bại. Ông đi tìm và chắt lọc những yêu thương, những êm đềm và ấm áp nơi chiến hào của tình cảm gia đình, tình bạn bè chí cốt. Đó có lẽ là một nét đẹp rất riêng, rất đời trong văn của ông. Tôi đọc và thấy mình bị cuốn đi trong dòng cảm xúc mà ông chủ động dẫn dắt: lúc xúc động, bùi ngùi đầy thương cảm, lúc nhẹ nhõm, vui tươi, cũng có lúc quặn đau gan ruột trước nỗi đau của đồng bào. Và trên tất cả là cảm xúc yêu thương, là những chiêm nghiệm của cuộc đời mà ở góc nào cũng chất chứa những suy tư, những nghịch lý trớ trêu. Văn Nguyễn Quang Sáng tự nhiên mà rất sâu sắc. Sẽ khá tiếc cho những ai yêu thích văn học Việt Nam mà bỏ quên chưa đọc sâu về tác giả này.

**B/ XÂY DỤNG ĐỀ CƯƠNG HOẠT ĐỘNG**

Đề cương hoạt động đảm bảo các nội dung sau:

1. Đơn vị tổ chức (CLB văn học, trường THPT B …..)

2**. Mục đích giới thiệu**: Hiểu sâu hơn về tập truyện ngắn *Con mèo của FOUJITA*của nhà văn Nguyễn Quang Sáng- 1 tập truyện có văn bản được học trong Bài 7- SGK ngữ văn 10, tập 2- nhằm phục vụ cho việc học tập

**3. Thời gian tổ chức:** 8 giờ 00 ngày…….

**4. Địa điểm tổ chức:** Sân khấu nhà trường

**5. Thành phần tham gia:**

- Ban điều hành CLB của trường

-Ban giám hiệu và các thầy cô giáo

-Học sinh cùng học chuyên đề

-Nhưng người yêu văn học hoặc quan tam tới sự kiện

**6. Phân công nhiệm vụ các bộ phận:**

***-Bộ phận chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện***

Đào Duy Anh

Nguyễn Đình Hoàng

Tăng Bá Hải Nam

Nguyễn Đức Thịnh

***-Bộ phận trang trí, thiết kế:***

Trần Quỳnh Anh

Nguyễn Hoàng Giang

Trần Hồng Nhung

Trần Thị Mỹ Linh

**-*Bộ phận tiếp tân:***

Trần Thu Minh

Nguyễn Thùy Linh

Lê Thanh Thủy

**-Dẫn chương trình**

Dương Hà Trang

-**Người giới thiệu sách**

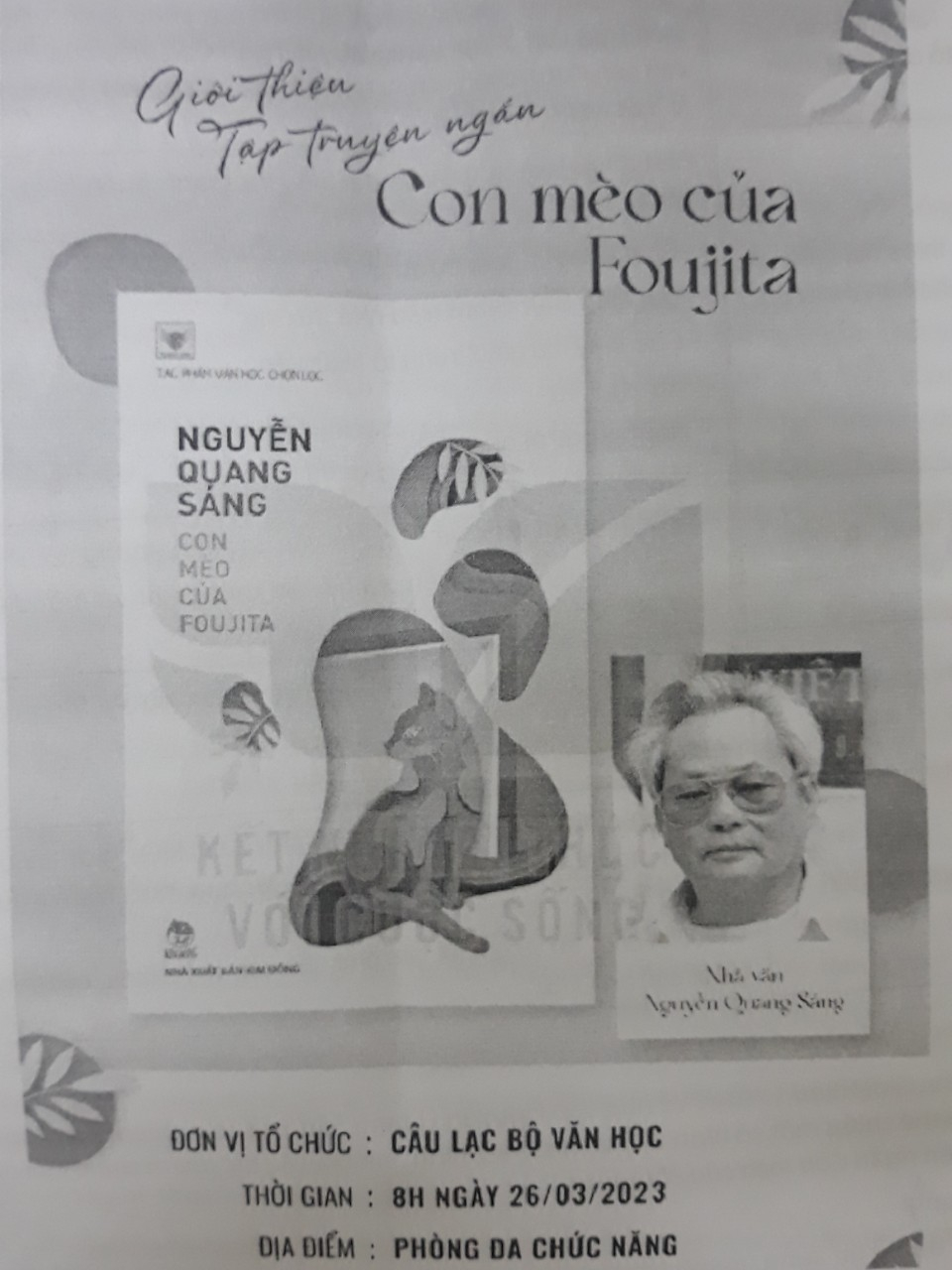
Phạm Thu Hà

Lê Trần Khánh Linh

**C/ LÊN KỊCH BẢN CỦA NGƯỜI DẪN CHƯƠNG TRÌNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG VIỆC** | **THỰC HIỆN** |
| **Mục đích tổ chức sự kiện** | -Phục vụ cho việc học tập |
| **Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự** | Giới thiệu tên cụ thể của đại biểu và thanh phần tham dự theo thứ tự sau:  -Khách mời ngoài trường  - Đại diện BGH  - Các thầy cô giáo bộ môn trong tổ ngữ văn  - HS khối 10  - Những người quan tâm |
| **Giới thiệu và mời diễn giả trình bày** | Giới thiệu sơ lược về diễn giả ( tên, lớp, khả năng…)  -Giao tiêp ngắn vơi diễn giả để tạo không khí và mời diễn giả trình bày giới thiệu |
| **Tổ chức trao đổi ngắn về sự kiện** | -Phỏng vấn ngắn 1 vài HS, người tham dự về ý nghĩa của việc tổ chức sự kiện  -Mời đại diện nhà trường phát biểu |
| **Kết thúc sự kiện** | -Khẳng định ý nghĩa của việc tổ chức sự kiện giới thiệu tập thơ, tập truyện ngắn, tiểu thuyết  -Nói lời cảm ơn và gửi lời chào tạm biệt đến các vị đại biểu, các thầy cô giáo, các bạn học sinh |

**D/ POSTER CỦA BUỔI GIỚI THIỆU**



**E/ VIẾT + GIỚI THIỆU SÁCH**

**I/ MỞ ĐẦU:**

Nguyễn Quang Sáng còn có bút danh là Nguyễn Sáng sinh năm 1932, quê ở Chợ Mới, tỉnh An Giang. Là bộ đội thời đánh Pháp, sau năm 1954 ông tập kết ra miền Bắc mới bắt đầu viết văn.

Con đường văn học của Nguyễn Quang Sáng đã được bắt đầu từ những năm năm mươi. Nhưng sự nghiệp văn học của ông được khẳng định chủ yếu trong thời kỳ kháng chiến chống Mĩ. Cảnh vật, con người và hơi thở nhịp sống trong tác phẩm Nguyễn Quang Sáng đậm đặc màu sắc Nam Bộ. Màu sắc bi tráng với bao sự tích anh hùng, những tình huống hấp dẫn đầy kịch tính và giàu chất thơ nhưng vẫn mộc mạc chân chất, đằm thắm đã tạo nên cốt cách và vẻ đẹp trang văn Nguyễn Quang Sáng.Người ta nhớ đến một Nguyễn Quang Sáng với một bút pháp linh hoạt mà qua những tác phẩm như *Chiếc lược ngà, Bông cẩm thạch, Mùa gió chướng* và sau này là *Dòng sông thơ ấu*...

Bước vào thời kì đổi mới văn học, không ít nhà văn cùng thế hệ với ông chững lại. Ông thì vẫn không ngừng tìm tòi để vài năm lại cho ra một tập truyện hay một tập kịch bản phim truyện. Từ ***Tôi thích làm vua*** (1988) người đọc bắt đầu thấy có một Nguyễn Quang Sáng khác với Nguyễn Quang Sáng thời ***Chiếc lược ngà, Mùa gió chướng***... Truyện của ông hướng về những suy tư, những chiêm nghiệm về cuộc đời. Trước muôn nỗi sự đời ngốn ngang hôm nay Nguyễn Quang Sáng đã nhận thấy rằng không thể chỉ dừng lại ở việc "phản ánh", "ghi chép", "làm hộ báo công" nữa. Tuy không đọc lời “ai điếu” cho một giai đoạn đã qua, nhưng ngòi bút của ông đã lặng lẽ chuyển sang một hướng khác. Người đọc có cảm tưởng như đang gặp một Nguyễn Quang Sáng suy tư nhiều hơn, nghĩ ngợi nhiều hơn. ***Con mèo của Foujita***(1) của Nguyễn Quang Sáng đã được tiếp tục viết trong cảm hứng này.

**II/ NỘI DUNG**

***Con mèo của Foujita*** lấy tên củamột truyện trong tập. Cuốn sách tập hợp 1 số truyện chủ yếu viết về thiếu nhi hoặc có nhân vật thiếu nhi ( Từng được in trong các tập truyện ở nhungawx thời kì khác nhau) của nhà văn Nguyễn Quang Sáng, do NXB Kim Đồng xuất bản năm 2020, trong tủ sách Tác phẩm văn học chọn lọc

Tập sách gồm có 2 phần: Phần 1: Bài học tuổi thơ ( 9 truyện ngắn) và phần 2: Thế võ (11 truyện ngắn) Nhan đề của từng phận cũng được đặt theo tên một truyện ngắn trong đó.

Trong tập truyện ngắn ***Con mèo của Foujita*** có truyện được viết từ năm 1956 ***( Con chim vàng)*** có truyện được viết năm 2002 ***( Con Kim).***  Mỗi truyện ngắn là một câu chuyện đời. Nhưng truyện của ông viết không nhằm nhiều lắm vào việc kể cho người đọc biết thêm một câu chuyện, một sự kiện nào đó, mà nhiều hơn là hướng người đọc vào những suy ngẫm về những chuyện đời, chuyện người mà mình đã nếm trãi, đã chứng kiến và thường tập trung vào 1 số chủ đề nổi bật sau:

***-Cuộc sống của con người kháng chiến***: (Cuộc sống ác liệt của chiến tranh và cuộc sống thời hậu chiến). Đây là đề tài sở trường của Nguyễn Quang Sáng. Ông viết với tâm thế của người trog cuộc, am hiểu cặn kẽ hiện thực kháng chiến ở Nam Bọ. Đối mặt với những thử thách khắc nghiệt, các nhân vật của Nguyễn Quang Sáng đã bộc lộ tất cả nhứng phẩm chất vốn có: Gan dạ, trung kiên, gắn bó với cách mạng, căm ghét sự phản bội, ươn hèn ( truyện Con Kim, Chiếc Lược ngà, Ông Năm Hạng, Quán rượu người câm, Bông cẩm thạch, Cô gái bán sấu đâu…). Nét chung ở các nhân vật kháng chiến trong truyện ngắn của Nguyễn Quang Sáng là mạnh mẽ, cương trực, ngang tàng, gai góc nhưng cũng vô cùng nhân hậu, tình nghĩa thủy chung.

***- Những bài học tuổi thơ***. Đó là những trải nghiệm đáng nhớ thuở ấu thơ của các nhân vật sau này, những bài học ấy trở thành bài học quý giá trên từng bước trưởng thành. Các nhân vật thiếu nhi của Nguyễn Quang Sáng cũng thường được đặt vào những tình thế, hoàn cảnh éo le, những thuwe thách, buộc phải có sự lựa chọn

***- Suy nghiệm từ những mảnh đời***: trong tập có một số truyện viết về những người làm nghề khác nhau, nhưng mỗi ứng xử trong các mối quan hệ cũng như trong nghề nghiệp của họ đều đáng được suy ngẫm. Từ đó có thể nhận thấy những bài học làm người mà tác giả gửi gắm. Với chủ đề này, Nguyễn Quang Sáng có điều kiện thể hiện những quan điểm của mình về NT, về người nghệ sĩ

**\* Đặc điểm nghệ thuật của tập truyện ngắn:**

- Nguyễn Quang Sáng rất chú ý đến việc xây dưng cốt tryện. Các truyện ngắn của ông đều có cốt truyện khá li kì, hấp dẫn với những tình hống éo le đầy thử thách.

- Ở tập truyện ngắn này được kể bằng lời người kể chuyện ngôi thứ nhất, có truyện dùng lời người kể chuyện ngôi thứ ba, nhưng giữa chúng có điểm chung: người kể chuyện tỏ ra rất hoạt ngôn, lời kể lih hoạt, biến hóa. Các truyện đều toát lên giọng kể của người Nam Bộ từng trải, sống gắn bó với qquee hương, xứ sở, rất hài hòa, tếu táo, ngay cả khi kể về những tình huống rất hiểm nguy hay nói về những chuyện nghiêm trọng.

- Hành động và ngôn ngữ là 2 yếu tố được nhà văn đặc biệt chú ý khi khắc họa nhân vật. Hành động của nhân vật thường quyết liệt, mạnh mẽ, dứt khoát, ngôn ngữ bộc trực, thẳng thắn đầy cá tính.

- Dù viết ở đề tài nào, mỗi truyện ngắn của Nguyễn Quang Sáng đều toát ra một bài học nhân sinh. Có khi bài học thể hiện rõ trong những câu nói đầy tính triết lí của nhân vật.

**\* Một số ý kiến đánh giá về truyện của Nguyễn Quang Sáng:**

- “Tôi đọc Nguyễn Quang Sáng khá sớm. Những năm tôi còn là học sinh cấp ba phổ thong thì tên tuổi anh đã nổi đình đám. Sau 2 tập truyện trình làng “ *Con chim vàng”* (1956), “ *Người quê hương*” (1958) thì 2 tập tiểu thuyết *“Nhật kí người ở lại”* (1962), “ *Đất lửa*” (1963) được dư luận đánh gá rất cao lúc bấy giờ. Tôi phải thuê đọc từ một thư viện tư nhân ở thị xã Vĩnh Yên. Rồi những năm chiến tranh, trong điều kiện sơ tán phải bỏ ra cả buổi cuốc bộ lên tư viện Trung đoàn xe tăng 202 để đọc tại chỗ báo *Văn nghệ*. Những truyện ngắn hay nhất của Nguyễn Quang sáng đã đến với tôi trong những năm tháng ấp ủ mộng văn chương. Sau gần nửa thế kỉ tôi vẫn còn nhớ cái cảm giác bàng hoàng khi đọc *Quán rượu người câm, Chiếc lược ngà.* Quả thực là những cơn chấn động thẩm mĩ không thể nào quên”.

( Hữu Thỉnh)

- “Đọc Nguyễn Quang Sáng, không hiểu sao tôi cứ hình dung nhà văn có nét gì đó của một người nông dân Nam Bộ ngang tàng, coi những chuyện nguy hiểm, chết chóc cũng bông phèng như trò chơi con trẻ, có thể chống xuồng lao ve vé giữa lúc bom đạn đang bủa vây mịt mù, cũng có thể ngồi thì lì trong 1 cái quán rượu tạm bợ, dựng tồng tềnh bên vệ cỏ, ngoảnh ra phía sông nước mà nhậu lai rai, nhậu tối ngày. Con người ấy hình như vừa đơn giản, lại vừa phức tạp đến bí hiểm. hình như đó là 1 phần của thiên nhiên Nam Bộ, do thiên nhiên chắt ra, bởi thế có lúc hồn nhiên như cỏ dại, có lúc ương ngạnh như vách đá.” ( Trần Đăng Khoa)

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

-Học sinh xác định được mục đích của việc trình bày bài giới thiệu

-Học sinh giới thiệu được về 1 tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết đã đọc, đã học hoặc chưa học

**b. Nội dung thực hiện:**

- Học sinh xem lại kiến thức đã học của cả chuyên đề kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa

-Học sinh thực hiện đọc, viết và giới thiệu về 1 tập thơ, tập truyện ngắn hoặc tiểu thuyết mà GV giao

**Cụ thể: Đọc và giới thiệu về 1 trong các tập thơ sau: Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi ( Lưu Quang Vũ) hoặc Sự mất ngủ của lửa ( Nguyễn Quang Thiều)**

**c/ Sản phẩm ( Nộp sau 2 tuần)**

- Phiếu đọc sách

- Bài viết giới thiệu về tập thơ

Duyệt của tổ chuyên môn (Ngày tháng năm 2023)

TTCM